

Số: 721/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT

Về việc thành lập thị xã Tịnh Biên, các phường thuộc thị xã Tịnh Biên, thị trấn Đa Phước thuộc huyện An Phú và thị trấn Hội An thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 522/TTr-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân tối cao tại Tờ trình số 05/TTr-TANDTC ngày 05 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Tờ trình số 146/TTr-VKSTC ngày 06 tháng 01 năm 2023, Báo cáo tham gia thẩm tra số 1691/BC-UBTP15 ngày 07 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban Tư pháp và Báo cáo thẩm tra số 1444/BC-UBPL15 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban Pháp luật.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập thị xã Tịnh Biên và các phường thuộc thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang

1. Thành lập thị xã Tịnh Biên trên cơ sở toàn bộ 354,59 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 143.098 người của huyện Tịnh Biên thuộc tỉnh An Giang.

Thị xã Tịnh Biên giáp thành phố Châu Đốc, các huyện Châu Phú, Châu Thành, Tri Tôn thuộc tỉnh An Giang và Vương quốc Campuchia.

2. Thành lập 07 phường thuộc thị xã Tịnh Biên như sau:

a) Thành lập phường Tịnh Biên trên cơ sở toàn bộ 21,78 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 16.971 người của thị trấn Tịnh Biên.

Phường Tịnh Biên giáp phường An Phú, xã An Cư, xã An Nông thuộc thị xã Tịnh Biên và Vương quốc Campuchia;

b) Thành lập phường Nhà Bàng trên cơ sở toàn bộ 6,09 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 24.245 người của thị trấn Nhà Bàng.

Phường Nhà Bàng giáp các phường An Phú, Nhơn Hưng và Thới Sơn thuộc thị xã Tịnh Biên;

c) Thành lập phường Chi Lăng trên cơ sở toàn bộ 6,71 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.545 người của thị trấn Chi Lăng.

Phường Chi Lăng giáp phường Núi Voi và các xã An Cư, Tân Lợi, Vĩnh Trung thuộc thị xã Tịnh Biên;

d) Thành lập phường An Phú trên cơ sở toàn bộ 21,56 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.688 người của xã An Phú.

Phường An Phú giáp các phường Nhà Bàng, Nhơn Hưng, Thới Sơn, Tịnh Biên, xã An Cư, xã Văn Giáo thuộc thị xã Tịnh Biên và Vương quốc Campuchia;

đ) Thành lập phường Nhơn Hưng trên cơ sở toàn bộ 19,12 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.992 người của xã Nhơn Hưng.

Phường Nhơn Hưng giáp các phường An Phú, Nhà Bàng, Thới Sơn thuộc thị xã Tịnh Biên; thành phố Châu Đốc và Vương quốc Campuchia;

e) Thành lập phường Núi Voi trên cơ sở toàn bộ 15,20 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.341 người của xã Núi Voi.

Phường Núi Voi giáp phường Chi Lăng, xã Tân Lợi, xã Vĩnh Trung thuộc thị xã Tịnh Biên và huyện Châu Phú;

g) Thành lập phường Thới Sơn trên cơ sở toàn bộ 24,15 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.337 người của xã Thới Sơn.

Phường Thới Sơn giáp các phường An Phú, Nhà Bàng, Nhơn Hưng, xã Văn Giáo thuộc thị xã Tịnh Biên và thành phố Châu Đốc.

3. Sau khi thành lập thị xã Tịnh Biên và các phường thuộc thị xã Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên có 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 07 phường: An Phú, Chi Lăng, Nhà Bàng, Nhơn Hưng, Núi Voi, Thới Sơn, Tịnh Biên và 07 xã: An Cư, An Hào, An Nông, Tân Lập, Tân Lợi, Văn Giáo, Vĩnh Trung.

Điều 2. Thành lập thị trấn Đa Phước thuộc huyện An Phú và thị trấn Hội An thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

1. Thành lập thị trấn Đa Phước trên cơ sở toàn bộ 15,76 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 17.590 người của xã Đa Phước thuộc huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Thị trấn Đa Phước giáp thị trấn An Phú, xã Vĩnh Hội Đông, xã Vĩnh Trường thuộc huyện An Phú; thị xã Tân Châu và thành phố Châu Đốc.

2. Thành lập thị trấn Hội An trên cơ sở toàn bộ 22,98 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 18.225 người của xã Hội An thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Thị trấn Hội An giáp các xã An Thạnh Trung, Bình Phước Xuân, Hòa An, Hòa Bình, Mỹ An thuộc huyện Chợ Mới và tỉnh Đồng Tháp.

3. Sau khi thành lập thị trấn Đa Phước và thị trấn Hội An:

a) Huyện An Phú có 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 xã và 03 thị trấn;

b) Huyện Chợ Mới có 18 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 03 thị trấn.

Điều 3. Thành lập Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang

1. Thành lập Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang trên cơ sở kế thừa Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

2. Thành lập Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang trên cơ sở kế thừa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2023.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh An Giang có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 07 huyện, 02 thị xã và 02 thành phố; 156 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 110 xã, 28 phường và 18 thị trấn.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy, quyết định biên chế, số lượng Thẩm phán, Kiểm sát viên, công chức khác và người lao động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh các đơn vị hành chính được thành lập mới phải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ 20 thông qua ngày 13 tháng 02 năm 2023.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
 - Ban Tổ chức Trung ương;
 - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
 - Tòa án nhân dân tối cao;
 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Kiểm toán nhà nước;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
 - Tổng cục Thống kê;
 - Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang;
 - Lưu: HC, PL.
- e-PAS: 10255

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Vương Đình Huệ